

Số: 110/2017/QĐST-HNGĐ

TP Thái Bình, ngày 07 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 91/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị An M, sinh ngày 23/01/1987

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà x, phố Đ, tổ xx, phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà x, ngõ xx, tổ xxx, đường L, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Phan Công T, sinh ngày 19/7/1981

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số nhà x, ngõ xx, tổ xxx, đường L, phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 28 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị An M, sinh ngày 23/01/1987, đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà x, phố Đ, tổ xx, phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở hiện nay: Số nhà x, ngõ xx, tổ xxx, đường L, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình và anh Phan Công T, sinh ngày 19/7/1981, đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số nhà x, ngõ xx, tổ xxx, đường L, phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trần Thị An M và anh Phan Công T có một con chung là Phan Tú A, sinh ngày 13/10/2014. Ly hôn, chị M là người trực tiếp nuôi con Phan Tú A, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung cùng chị M là 1.000.000 (một triệu) đồng/01 tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2017 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Phan Công T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị Trần Thị An M và anh Phan Công T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

Về tài sản: Chị Trần Thị An M và anh Phan Công T không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị An M tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn chị M đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, biên lai thu số 0006549 ngày 14/7/2017; chị M đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tp Thái Bình;
- THADS thành phố Thái Bình;
- UBND phường Bồ Xuyên, TP Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền